THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1608/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2014*

BAN THI ĐUA-KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 839
Ngày 11 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Tờ trình số 62/TTr-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2014 và của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1765/TTr-BTĐKT ngày 15 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 17 tập thể và 33 cá nhân thuộc Bộ Tài chính (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn, TGĐ Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 10 b.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

THE PRIME MINISTER'S OFFICE

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1608/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Phòng Chính sách - Tổng hợp, Vụ Đầu tư, Bộ Tài chính.

2. Phòng Chính sách thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, Vụ Chính sách thuế, Bộ Tài chính.

3. Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính, Bộ Tài chính.

4. Phòng Tổng hợp - Kiểm tra, Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán, Bộ Tài chính.

5. Phòng Chế độ kế toán Nhà nước, Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán, Bộ Tài chính.

6. Phòng Chế độ kế toán Doanh nghiệp, Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán, Bộ Tài chính.

7. Phòng Hợp tác Tài chính, Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài chính.

8. Phòng Quản lý Chương trình - Dự án, Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài chính.

9. Văn phòng Đoàn Thanh niên Bộ, Bộ Tài chính.

10. Văn phòng Cục Quản lý giá, Bộ Tài chính.

11. Phòng Quản lý Tài chính doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

12. Văn phòng Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

13. Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

14. Phòng Bảo lãnh chính phủ và Vay thương mại, Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính.

15. Phòng Quan hệ với các tổ chức quốc tế đa phương, Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính.

16. Trung tâm Khai thác dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước và dịch vụ về tài sản, Cục Quản lý công sản, Bộ Tài chính.

17. Phân hiệu Miền Nam, Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính, Bộ Tài chính.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2013 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Trần Mạnh Hùng, Phó trưởng phòng, Phòng Quản lý các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài chính.

2. Bà Nguyễn Thị Phương, Chuyên viên chính, Phòng Quản lý các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài chính.

3. Ông Vũ Tôn Kiên, Chuyên viên chính, Phòng Đào tạo, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài chính.

4. Ông Kiều Thái Nguyên, Phó trưởng phòng, Phòng Kiểm tra, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài chính.

5. Ông Bùi Quang Hiếu, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách địa phương, Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính.

6. Ông Đồng Xuân Khanh, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách địa phương, Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính.

7. Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Trưởng phòng, Phòng Tổng dự toán, Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính.

8. Bà Nguyễn Thị Yến, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách nhà nước, Vụ Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính.

9. Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Nhân viên phục vụ, Phòng Quản trị, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tài chính.

10. Ông Vũ Khắc Tức, Chuyên viên cao cấp, Vụ I, Bộ Tài chính.

11. Bà Mai Thị Thùy Dương, Trưởng phòng, Phòng Đầu tư Trung ương, Vụ Đầu tư, Bộ Tài chính.

12. Ông Bùi Việt Hưng, Phó trưởng phòng, Phòng Chính sách-Tổng hợp, Vụ Đầu tư, Bộ Tài chính.

13. Bà Đào Thị Minh Thảo, Phó trưởng phòng, Phòng Đầu tư Địa phương, Vụ Đầu tư, Bộ Tài chính.

14. Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Trưởng phòng, Phòng Chính sách thuế xuất - nhập khẩu, Vụ Chính sách thuế, Bộ Tài chính.

15. Bà La Thị Nối, Chuyên viên, Phòng Chính sách thuế môi trường phí, lệ phí và thu khác, Vụ Chính sách thuế, Bộ Tài chính.

16. Bà Ngô Thị Lan Phương, Phó trưởng phòng, Phòng Định chế tài chính, Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính, Bộ Tài chính.

17. Bà Lê Thị Tuyết Nhung, Phó Vụ trưởng, Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán, Bộ Tài chính.

18. Ông Phạm Tuấn Anh, Phó Vụ trưởng, Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài chính.

19. Ông Trần Xuân Tú, Trưởng phòng, Chánh Văn phòng Đảng ủy Bộ, Bộ Tài chính.

20. Ông Trần Văn Sản, Lái xe, Văn phòng Cục Quản lý giá, Bộ Tài chính.

21. Ông Phạm Văn Đức, Phó Cục trưởng, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

22. Bà Hoàng Hồng Nhạn, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý Tài chính doanh nghiệp thông tin, truyền thông và dịch vụ khác (Phòng Nghiệp vụ 4), Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

23. Ông Hoàng Văn Phúc, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý Tài chính doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (Phòng Nghiệp vụ 3), Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

24. Bà Đào Thị Bích Hà, Phó Trưởng phòng, Phòng Chính sách tổng hợp, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính.

25. Bà Nguyễn Xuân Thảo, Phó Cục trưởng, Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính.

26. Bà Phạm Hoài Anh, Trưởng phòng, Phòng Bảo lãnh chính phủ và Vay thương mại, Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính.

27. Ông Phạm Minh Hóa, Phó trưởng phòng, Phòng Tài nguyên, Đất, Cục Quản lý công sản, Bộ Tài chính.

28. Ông Nguyễn Thái Cường, Chuyên viên, Văn phòng Cục Quản lý công sản, Bộ Tài chính.

29. Ông Hồ Đông, Phó Giám đốc, Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính, Bộ Tài chính.

30. Ông Nguyễn Kim Anh, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính, Bộ Tài chính.

31. Ông Đặng Công Khôi, Phó Vụ trưởng, Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính.

32. Ông Lê Văn Chiến, Chuyên viên, Văn phòng Đảng ủy Bộ, Bộ Tài chính.

33. Bà Ngô Thị Bích Ngọc, Chuyên viên, Văn phòng Công đoàn Bộ, Bộ Tài chính.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.